

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TÂY SƠN  
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 29-7-2022

V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂY SƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Giang Nam.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Văn Tám.

2. Ông Nguyễn Tấn Thành.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Mỹ Hiệp - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn tham gia phiên tòa:**  
Bà Bùi Kim Châu Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 219/2022/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 4 năm 2022 về việc “Tranh chấp ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 20 tháng 6 năm 2022, giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị Phương L, sinh 1984 (Vắng mặt, có đơn).

Địa chỉ: 309 L, phường Đ, thị xã A, tỉnh Bình Định.

**- Bị đơn:** Anh Lê Thái T, sinh năm 1979 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn P, xã B, huyện T1, tỉnh Bình Định.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Trong đơn khởi kiện (đơn yêu cầu ly hôn), bản tự khai và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Phương L trình bày: Chị và anh Lê Thái T tự nguyện tìm hiểu, yêu thương nhau được gia đình hai bên chấp nhận tổ chức lễ cưới theo phong tục (vào tháng 10/2021); có đăng ký kết hôn tại UBND phường Đ, thị xã A, tỉnh Bình Định vào ngày 04/3/2022. Sau khi cưới vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 4/2022 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chính là do anh T nhiều lần gây sự chửi mắng, xúc phạm và đánh đập chị. Chị đã bỏ qua để tiếp tục chung sống nhưng anh T không cải sửa mà còn đánh chị dẫn đến chị bị xảy thai, còn đuổi chị ra khỏi nhà. Từ đó vợ chồng cắt đứt quan hệ, phần ai nấy sống. Nay xét thấy vợ chồng không còn tình cảm yêu thương gì, chị yêu cầu ly hôn anh Lê Thái T.

- Về con chung: Vợ chồng chưa có con chung không yêu cầu Tòa giải quyết.
- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa giải quyết.

Tại phiên Tòa hôm nay, bị đơn anh Lê Thái T vắng mặt không có lý do: anh Lê Thái T đã được tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, giấy triệu tập, Quyết định xét xử nhưng vẫn vắng mặt, không cung cấp lời khai và yêu cầu đối với vụ án.

Biên bản xác minh ngày 21/4/2022, Công an xã B cung cấp: anh Lê Thái T có đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn P, xã B, huyện T1, tỉnh Bình Định theo hộ khẩu (số 2539) do anh T là chủ hộ; hiện anh T đi làm ăn xa thỉnh thoảng về địa phương sinh sống; anh T chưa làm thủ tục chuyển khẩu, cắt khẩu đi nơi khác.

*Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn phát biểu:*

Việc tuân thủ pháp luật về tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Thẩm phán đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm xét xử sơ thẩm (tuy nhiên có vi phạm thời hạn chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát). Tại phiên tòa sơ thẩm, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và thư ký phiên tòa tuân thủ đúng theo qui định của pháp luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại các Điều 70, 71 BLTT Dân sự 2015. Tuy nhiên, bị đơn chưa thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ được quy định tại các Điều 70, 72, 73 BLTT Dân sự 2015.

Về quan điểm giải quyết vụ án: đề nghị HĐXX áp dụng các Điều 8, 9 và 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 tuyên xử: Chị Nguyễn Thị Phương L được ly hôn anh Lê Thái T. Về con chung: Chưa có - nên miễn xét; Về tài sản chung: không yêu cầu Tòa giải quyết nên miễn xét. Án phí theo quy định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Phương L có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn là anh Lê Thái T vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ. Căn cứ vào khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Phương L và anh Lê Thái T kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Đ, thị xã A, tỉnh Bình Định vào ngày 04/3/2022 đúng theo quy định tại các Điều 8, 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nên được công nhận hôn nhân hợp pháp.

Sau khi cưới, vợ chồng chung sống được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chính là do anh T nhiều lần gây sự chửi mắng, xúc

phạm và đánh đập chị L. Chị L đã bỏ qua để tiếp tục chung sống nhưng anh T không cải sửa, dẫn đến vợ chồng thường xuyên bất hòa, xúc phạm nhau. Điểm mâu thuẫn là do bị đánh làm chị L bị xảy thai, vợ chồng cắt đứt quan hệ, phần ai nấy sống từ tháng 4/2022 cho đến nay. Vợ chồng xa cách đã lâu, nhưng anh T vẫn không quan tâm, bỏ mặc cho tình trạng hôn nhân của mình. Như vậy, chứng tỏ mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Việc chị L yêu cầu ly hôn với anh T là có căn cứ và phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về con chung: Chị L và anh T chưa có con chung, nên miễn xét.

[4] Về tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét.

[5] Về án phí ly hôn sơ thẩm: Căn cứ Khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; áp dụng Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: cần buộc chị Nguyễn Thị Phương L phải nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo biên lai số 0007229 ngày 14/4/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tây Sơn; chị L đã nộp đủ án phí.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 4 Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 238; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 8, 9, 56 của Luật hôn nhân và gia đình 2014;

Áp dụng Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Phương L:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Phương L được ly hôn anh Lê Thái T.

- Về con chung: Chị L và anh T chưa có con chung nên miễn xét..

- Về tài sản chung: Không yêu cầu nên miễn xét.

2/ Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Phương L phải nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ - tạm ứng án phí đã nộp trước theo biên lai số 0007229 ngày 14/4/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tây Sơn; chị L đã nộp đủ án phí.

3/ Quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

4/ Về quyền, nghĩa vụ thi hành án: Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân

sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Định;

**TÒA**

- VKSND huyện Tây Sơn;
- Chi cục THA dân sự huyện Tây Sơn;
- UBND xã B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN**

**Nguyễn Thị Giang Nam**